

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HÓA  
**SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /SKHĐT-ĐKKD  
V/v phổ biến, hướng dẫn, hỗ trợ  
doanh nghiệp nhỏ và vừa đăng ký  
nhu cầu hỗ trợ tư vấn.

Thanh Hóa, ngày tháng 10 năm 2024

Kính gửi:

- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Thanh Hóa;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nhân nữ Thanh Hoá;
- Hội Doanh nhân trẻ Thanh Hoá;
- VCCI Thanh Hóa - Ninh Bình.

Ngày 19/02/2024, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 752/QĐ-UBND về việc phê duyệt giao nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng ngân sách Trung ương trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2024.

Thực hiện nhiệm vụ được UBND tỉnh giao; ngày 25/3/2024, Sở Kế hoạch và Đầu tư có Công văn số 1813/SKHĐT-ĐKKD về việc phổ biến, hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đăng ký nhu cầu hỗ trợ tư vấn gửi UBND các huyện, thị xã, thành phố, Báo Thanh Hóa, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Hiệp hội Doanh nhân nữ Thanh Hoá, Hội Doanh nhân trẻ Thanh Hoá, VCCI Thanh Hóa - Ninh Bình. Song, đến nay Sở Kế hoạch và Đầu tư chưa nhận được đề nghị hỗ trợ tư vấn của doanh nghiệp.

Để tiếp tục thông tin về nội dung, chính sách hỗ trợ tư vấn đến các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị Quý cơ quan, đơn vị tích cực thông tin, tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp đăng ký nhu cầu hỗ trợ: *Sử dụng dịch vụ tư vấn về nhân sự, tài chính, sản xuất, bán hàng, thị trường, quản trị nội bộ và các nội dung khác liên quan tới hoạt động sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp (không bao gồm tư vấn về thủ tục hành chính, pháp lý theo quy định của pháp luật chuyên ngành)* theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (sau đây gọi tắt là Nghị định số 80/2021/NĐ-CP của Chính phủ), cụ thể:

### **1. Nội dung hỗ trợ**

a) Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn nhưng không quá 50 triệu đồng/năm/doanh nghiệp đối với doanh nghiệp siêu nhỏ hoặc không quá 70 triệu đồng/năm/doanh nghiệp đối với doanh nghiệp siêu nhỏ do phụ nữ làm chủ, doanh

ng nghiệp siêu nhỏ sử dụng nhiều lao động nữ và doanh nghiệp siêu nhỏ là doanh nghiệp xã hội.

*b)* Hỗ trợ tối đa 50% giá trị hợp đồng tư vấn nhưng không quá 100 triệu đồng/năm/doanh nghiệp đối với doanh nghiệp nhỏ hoặc không quá 150 triệu đồng/năm/doanh nghiệp đối với doanh nghiệp nhỏ do phụ nữ làm chủ, doanh nghiệp nhỏ sử dụng nhiều lao động nữ và doanh nghiệp nhỏ là doanh nghiệp xã hội.

*c)* Hỗ trợ tối đa 30% giá trị hợp đồng tư vấn nhưng không quá 150 triệu đồng/năm/doanh nghiệp đối với doanh nghiệp vừa hoặc không quá 200 triệu đồng/năm/doanh nghiệp đối với doanh nghiệp vừa do phụ nữ làm chủ, doanh nghiệp vừa sử dụng nhiều lao động nữ và doanh nghiệp vừa là doanh nghiệp xã hội.

## **2. Đối tượng hỗ trợ**

Doanh nghiệp được thành lập, tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp, đáp ứng các tiêu chí xác định doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể:

*a)* Doanh nghiệp siêu nhỏ trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; lĩnh vực công nghiệp và xây dựng sử dụng lao động có tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm không quá 10 người và tổng doanh thu của năm không quá 3 tỷ đồng hoặc tổng nguồn vốn của năm không quá 3 tỷ đồng.

Doanh nghiệp siêu nhỏ trong lĩnh vực thương mại và dịch vụ sử dụng lao động có tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm không quá 10 người và tổng doanh thu của năm không quá 10 tỷ đồng hoặc tổng nguồn vốn của năm không quá 3 tỷ đồng.

*b)* Doanh nghiệp nhỏ trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; lĩnh vực công nghiệp và xây dựng sử dụng lao động có tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm không quá 100 người và tổng doanh thu của năm không quá 50 tỷ đồng hoặc tổng nguồn vốn của năm không quá 20 tỷ đồng, nhưng không phải là doanh nghiệp siêu nhỏ theo quy định tại điểm a Mục này.

Doanh nghiệp nhỏ trong lĩnh vực thương mại và dịch vụ sử dụng lao động có tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm không quá 50 người và tổng doanh thu của năm không quá 100 tỷ đồng hoặc tổng nguồn vốn của năm không quá 50 tỷ đồng, nhưng không phải là doanh nghiệp siêu nhỏ theo quy định tại điểm a Mục này.

*c)* Doanh nghiệp vừa trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; lĩnh vực công nghiệp và xây dựng sử dụng lao động có tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm không quá 200 người và tổng doanh thu của năm không quá 200 tỷ đồng hoặc tổng nguồn vốn của năm không quá 100 tỷ đồng, nhưng không phải là doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ theo quy định tại điểm a và điểm b Mục này.

Doanh nghiệp vừa trong lĩnh vực thương mại và dịch vụ sử dụng lao động có tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm không quá 100 người và tổng doanh thu của năm không quá 300 tỷ đồng hoặc tổng nguồn vốn của năm không quá 100 tỷ đồng, nhưng không phải là doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ theo quy định tại điểm a và điểm b Mục này.

### **3. Hồ sơ đề xuất nhu cầu hỗ trợ**

a) Tờ khai xác định doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp vừa và đề xuất nhu cầu hỗ trợ (*có Mẫu kèm theo*);

b) Những tài liệu, hồ sơ liên quan đến nội dung hỗ trợ (nếu có).

### **4. Quy trình hỗ trợ**

Doanh nghiệp nhỏ và vừa gửi hồ sơ đề xuất nhu cầu hỗ trợ quy định tại Mục 3 nêu trên bằng hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến đến Sở Kế hoạch và Đầu tư để xem xét, quyết định. Trường hợp doanh nghiệp không đủ điều kiện hỗ trợ, Sở Kế hoạch và Đầu tư thông báo để doanh nghiệp biết. Trường hợp doanh nghiệp đủ điều kiện hỗ trợ nhưng chưa đầy đủ hồ sơ, Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn doanh nghiệp hoàn thiện hồ sơ. Trường hợp doanh nghiệp đủ điều kiện hỗ trợ và đầy đủ hồ sơ, Sở Kế hoạch và Đầu tư có thông báo về việc hỗ trợ cho doanh nghiệp, đồng thời thực hiện các bước hỗ trợ cho doanh nghiệp theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, có khó khăn, vướng mắc, đề nghị Quý cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp phản ánh về Sở Kế hoạch và Đầu tư (theo số điện thoại: 0237.3851450), để phối hợp thực hiện.

Rất mong nhận được sự quan tâm, phối hợp của Quý đơn vị./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Văn phòng Sở (để đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở);
- Lưu: VT, ĐKKD.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Đức Thịnh**

**PHỤ LỤC****TỜ KHAI XÁC ĐỊNH DOANH NGHIỆP SIÊU NHỎ, DOANH NGHIỆP NHỎ,  
DOANH NGHIỆP VỪA VÀ ĐỀ XUẤT NHU CẦU HỖ TRỢ**

## 1. Thông tin chung về doanh nghiệp:

Tên doanh nghiệp: .....

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: .....

Loại hình doanh nghiệp: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

Quận/huyện: ..... Tỉnh/thành phố: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

## 2. Thông tin xác định doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ:

Có vốn điều lệ do một hoặc nhiều phụ nữ sở hữu từ 51% trở lên:

 Có  Không

Tên người quản lý điều hành doanh nghiệp: .....

## 3. Thông tin về tiêu chí xác định quy mô doanh nghiệp:

Lĩnh vực sản xuất, kinh doanh chính: .....

Số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm: .....

*Trong đó, số lao động nữ: .....*

Tổng nguồn vốn: .....

Tổng doanh thu năm trước liền kề: .....

## 4. Doanh nghiệp tự xác định thuộc quy mô (tích X vào ô tương ứng):

 Doanh nghiệp siêu nhỏ  Doanh nghiệp nhỏ  Doanh nghiệp vừa

## 5. Các nội dung đề xuất hỗ trợ (Doanh nghiệp lựa chọn một hoặc nhiều nội dung hỗ trợ):

 Hỗ trợ công nghệ: ..... Hỗ trợ tư vấn: ..... Hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực: ..... Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh: .....

.....

 Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo: .....

.....

 Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị:.....

.....  
**DOANH NGHIỆP CAM KẾT**

1. Về tính chính xác liên quan tới thông tin của doanh nghiệp.
2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam.

*..., ngày ... tháng ... năm ...*

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP DOANH NGHIỆP**  
*(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu)*